

THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng
về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác giai đoạn 2011 - 2015
và phương hướng công tác giai đoạn 2016 - 2020
của Bộ Giao thông vận tải**

Ngày 19 tháng 5 năm 2016, tại Bộ Giao thông vận tải, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đã chủ trì làm việc về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác giai đoạn 2011 - 2015 và phương hướng công tác giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Giao thông vận tải. Tham dự buổi làm việc có đại diện lãnh đạo các Bộ: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ; đại diện các Ban quản lý dự án, các Tổng công ty và các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ Giao thông vận tải.

Sau khi nghe Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải báo cáo, ý kiến phát biểu của các đại biểu dự họp, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Bộ Giao thông vận tải là cơ quan quản lý nhà nước về giao thông, vận tải; quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; là đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước của Ngành. Giao thông vận tải là lĩnh vực trọng yếu của đất nước, tác động trực tiếp đến kinh tế, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội...; quyết định đến sự tăng trưởng của nền kinh tế, phát triển xã hội, là nền tảng để đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Trung ương Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và nỗ lực cao của Ban cán sự Đảng Bộ Giao thông vận tải, sự đoàn kết, nhất trí của tập thể lãnh đạo Bộ và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Ngành, sự phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương, những năm qua Bộ Giao thông vận tải đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần đáng kể vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

1. Các kết quả đạt được thể hiện ở một số công tác trọng tâm sau đây:

a) Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật được quan tâm thực hiện. Bộ Giao thông vận tải đã xây dựng các luật chuyên ngành, các nghị định, chiến lược, quy hoạch... với chất lượng, tiến độ, đáp ứng được yêu cầu quản lý ngành.

b) Công tác đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng được quan tâm chỉ đạo. Nhiều công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng được nâng cấp, đầu tư mới như các đường cao tốc: Hà Nội - Thái Nguyên, Nội Bài - Lào Cai, Hà Nội - Hải Phòng, Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, Nội Bài - Nhật Tân...; các cầu có quy mô lớn như Nhật Tân, Vĩnh Thịnh, Cổ Chiên, Mỹ Lợi...; các nhà ga hàng không T2 - Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Cần Thơ, Phú Quốc, Pleiku, Vinh, Thọ Xuân...; cảng cửa ngõ quốc tế Cái Mép - Thị Vải và nhiều cảng khác; đã triển khai các dự án cải tạo cầu yếu, thông tin tín hiệu, gia cố sửa chữa các hầm đường sắt, thay thế tà vẹt cũ, kéo dài đường ga... qua đó nâng cao an toàn, rút ngắn thời gian chạy tàu trên trục Bắc - Nam... Các công trình này đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

c) Công tác quản lý vận tải và dịch vụ vận tải được quản lý chặt chẽ, chất lượng các loại hình dịch vụ vận tải được cải thiện, nhiều trang thiết bị vận tải được đầu tư, cơ bản đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa và đi lại của người dân, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế trong xu hướng hội nhập.

d) Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông có chuyển biến rõ rệt, nhiều biện pháp đồng bộ được triển khai có hiệu quả, nhờ đó cả 3 tiêu chí về số vụ, số người chết và số người bị thương đều liên tục giảm.

đ) Công tác tái cơ cấu, sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tiếp tục được triển khai quyết liệt, hiệu quả. Giai đoạn 2011 - 2015, Bộ Giao thông vận tải được đánh giá là một trong những đơn vị dẫn đầu cả nước về việc thực hiện công tác đổi mới, sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

e) Công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính của Bộ Giao thông vận tải tiếp tục được xếp hạng cao, đứng đầu về chỉ số cải cách hành chính trong số 19 Bộ, ngành trung ương.

2. Bên cạnh những kết quả đạt đã được nêu trên, ngành giao thông vận tải còn một số tồn tại, hạn chế sau đây:

a) Công tác xây dựng pháp luật còn chưa kịp thời để đáp ứng yêu cầu thực tiễn cuộc sống, còn thiếu cơ chế khuyến khích đầu tư từ xã hội, nhất là cơ chế khuyến khích đầu tư từ nước ngoài; chưa bảo đảm công khai, minh bạch để các doanh nghiệp và người dân tiếp cận thông tin thuận lợi.

b) Công tác quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực đã được quan tâm, tuy nhiên tính đồng bộ chưa cao; việc xác định điểm nhấn, lộ trình thực hiện còn hạn chế dẫn đến xác định nhu cầu đầu tư quá lớn, khó đáp ứng.

Các quy hoạch ngành, lĩnh vực (đường bộ, đường sắt, đường hàng không, hàng hải, đường thủy nội địa) chưa có sự kết nối hợp lý, vì vậy chưa hình thành

được hệ thống dịch vụ hậu cần vận tải có hiệu quả cao, tụt hậu so với các nước trên thế giới.

c) Cơ cấu giữa các loại hình vận tải còn bất hợp lý, chủ yếu tập trung vào vận tải đường bộ và hàng không.

d) Công tác đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông được thực hiện quyết liệt, tuy nhiên công tác quản lý nhà nước còn nhiều bất cập, chất lượng một số dự án còn thấp; công tác khảo sát và kiểm soát chất lượng thiết kế chưa được quan tâm đúng mức; công tác kiểm soát chất lượng trong quá trình thi công còn hạn chế, dẫn đến thất thoát, lãng phí, hiệu quả đầu tư thấp.

đ) Hiệu quả hoạt động của một số doanh nghiệp nhà nước trong Ngành giao thông vận tải còn hạn chế, làm thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

e) Công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông chưa được bền vững. Tình trạng vi phạm trật tự an toàn giao thông còn khá phổ biến. Tai nạn giao thông nghiêm trọng còn nhiều. Ùn tắc giao thông tại các đô thị, đặc biệt là tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh có biểu hiện gia tăng.

II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Để thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, trong đó tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ; đồng thời cơ cấu lại tổng thể và đồng bộ nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong thời gian tới Bộ Giao thông vận tải cần tập trung một số nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách:

a) Rà soát các luật, nghị định và thông tư đã ban hành, phát hiện các nội dung không phù hợp để đề xuất sửa đổi hoặc điều chỉnh theo thẩm quyền, trên nguyên tắc đơn giản hóa thủ tục, tạo cơ hội cho mọi doanh nghiệp và người dân tiếp cận bình đẳng, thuận lợi;

b) Xây dựng các cơ chế, chính sách còn thiếu, trong đó tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách để huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, ưu tiên đầu tư theo hình thức PPP, trong đó chú trọng các chính sách huy động vốn từ nước ngoài;

c) Tiếp tục rà soát chiến lược, quy hoạch gắn với Đề án tái cơ cấu ngành, hướng tới phát triển hài hòa, kết nối hiệu quả giữa các phương thức vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy..., kết nối các cảng biển, nhà ga, các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất, các cửa khẩu, phù hợp với đặc điểm của từng vùng, từng địa phương; tổ chức rà soát, hoàn thiện Quy hoạch tổng thể phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;

d) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính hoàn thiện chính sách giá, phí sử dụng đường bộ, bảo đảm hài hòa lợi ích Nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng.

2. Tập trung đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ:

a) Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong đầu tư xây dựng, nâng cao chất lượng dự án từ thiết kế, thi công, giám sát... tránh thất thoát, lãng phí (đối với cả dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và đầu tư theo hình thức PPP).

b) Rà soát, đề xuất danh mục các dự án ưu tiên đầu tư phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực.

c) Cân đối tổng thể nguồn lực để đề ra các giải pháp huy động vốn đầu tư hạ tầng giao thông. Tập trung huy động các nguồn vốn ngân sách nhà nước, ODA, PPP... Nghiên cứu một số tuyến đường sắt tốc độ cao để có lộ trình đầu tư phù hợp. Tăng cường vận tải đường thủy nội địa và các tuyến vận tải thủy ven biển.

d) Đẩy nhanh tiến độ các dự án đang triển khai; rà soát các vướng mắc về thủ tục, giải phóng mặt bằng... để có biện pháp tháo gỡ kịp thời.

đ) Rà soát các dự án đã và đang triển khai đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT, khắc phục các hạn chế trong đầu tư, khai thác, sử dụng (mức phí, trạm thu phí, tổng mức đầu tư, chất lượng công trình...), kịp thời thông tin trước dư luận.

3. Về công tác quản lý vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải:

a) Tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu vận tải toàn ngành, hướng tới phát triển hài hòa, hợp lý các phương thức vận tải, tăng cường kết nối các phương thức nhằm giảm áp lực cho vận tải đường bộ; phát triển vận tải đa phương thức, dịch vụ logistics; đẩy mạnh phát triển vận tải hành khách công cộng;

b) Đẩy mạnh thực hiện quản lý vận tải và duy trì thực hiện kiểm soát tải trọng phương tiện;

c) Nghiên cứu nâng chuẩn thiết kế đường bộ, đường sắt, cảng biển để đáp ứng yêu cầu hội nhập, phù hợp với thông lệ quốc tế, giảm chi phí vận tải và thuận lợi trong vận tải đa phương thức.

4. Tăng cường quản lý trật tự an toàn giao thông, nghiên cứu các biện pháp phù hợp bảo đảm an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông. Nâng cao năng lực vận tải hành khách công cộng, đặc biệt ở các đô thị lớn nhằm giảm ùn tắc và tai nạn giao thông.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, nâng cao hiệu quả hoạt động và công tác quản trị doanh nghiệp.

6. Tập trung phát triển nguồn nhân lực ngành giao thông vận tải, đẩy mạnh đào tạo để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

7. Về công tác điều hành, chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải:

a) Ban cán sự Đảng Bộ Giao thông vận tải tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, phát huy tốt nhất thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra.

b) Trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế; đất nước ta đã hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới (WTO, TPP...), Bộ Giao thông vận tải cần có biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở cửa thị trường; triển khai thực hiện tốt các cam kết quốc tế;

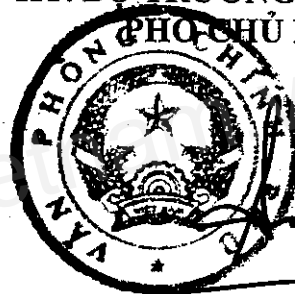
c) Tăng cường đoàn kết nội bộ, đồng sức đồng lòng hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng, Chính phủ giao phó.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: GTVT, KH&ĐT, TC, XD;
- Ngân hàng Nhà nước VN;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, QHQT, ĐMDN, TH;
- Lưu: VT, KTN (3). Ha 29

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÒNG CHỖ CHỦ NHIỆM



Nguyễn Cao Lục